

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ GÒ CÔNG  
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

- Bản án số: **186/2020/DS-ST**
- Ngày 24 tháng 12 năm 2020.
- V/v: “*Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản*”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG TỈNH TIỀN GIANG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Liễu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Hợp

2. Ông **Đàm Kiến Dân**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công tham gia phiên tòa:**  
Ông **Phan Ngọc Thanh** - Kiểm sát viên.

**Ngày 24 tháng 12 năm 2020**, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công - Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **167/2020/TLST-DS** ngày **20 tháng 10 năm 2020** về: “*Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **157/2020/QĐXX-ST** ngày **08 tháng 12 năm 2020** giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông **Phạm Văn Ph**, sinh năm 1946 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp N, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang

**- Bị đơn:** Ông **Võ Văn Th**, sinh năm 1968 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

\* Theo đơn khởi kiện ngày **29/5/2020** và trong quá trình tố tụng nguyên đơn ông **Phạm Văn Ph** trình bày:

Ông Th có mua thức ăn nuôi tôm của ông nhiều lần nhưng còn thiếu lại tiền ông. Hai bên có đối chiếu nợ như sau:

Ngày 19/11/2012, ông Th thiếu ông số tiền 92.524.000 đồng.

Ngày 01/01/2015, ông Th thiếu ông số tiền 33.000.000 đồng.

Ngày 23/10/2018, ông Th thiếu ông số tiền 50.923.000 đồng.

Ngày 10/3/2019, ông Th thiếu ông số tiền 6.900.000 đồng.

Ngày 06/10/2019, ông Th thiếu ông số tiền 116.188.000 đồng.

Mỗi lần bán thức cho ông Th, hai bên thỏa thuận khi thu hoạch xong vụ nuôi tôm thì ông Th sẽ trả tiền cho ông nhưng sau mỗi vụ thu hoạch tôm ông Th cho rằng nuôi tôm bị lỗ nên ông Th tiếp tục hẹn. Nay ông Th lại hẹn là bán đất được sẽ trả tiền cho ông, ông không đồng ý. Ông yêu cầu ông Th trả cho ông tổng số tiền mua thức ăn còn nợ là 299.535.000 đồng, thời gian trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

*\* Theo bản tự khai ngày 10/11/2020 và trong quá trình tố tụng ông Võ Văn Th là bị đơn trình bày:*

Ông thừa nhận có mua thức ăn nuôi tôm của ông Ph và còn nợ ông Ph số tiền 299.535.000 đồng. Nay ông đồng ý trả số tiền cho ông Ph số tiền 299.535.000 đồng nhưng hoàn cảnh khó khăn xin trả mỗi năm là 20.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

*\* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án:*

+ *Về trình tự, thủ tục tố tụng:* Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ *Về nội dung:*

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Võ Văn Th có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Văn Ph số tiền mua thức ăn còn nợ là 299.535.000 đồng (Hai trăm chín mươi chín triệu năm trăm ba mươi lăm ngàn đồng). Thời gian thực hiện ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

\* Tại phiên tòa, ông Phạm Văn Ph và ông Võ Văn Th thống nhất số tiền mua thức ăn mà ông Võ Văn Th còn nợ ông Phạm Văn Ph là 299.535.000 đồng. Ông Ph yêu cầu trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Ông Th đồng ý trả số tiền 299.535.000 đồng, xin trả trong vòng năm năm, mỗi năm trả số tiền 60.000.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:*

Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa ông Phạm Văn Ph với ông Nguyễn Văn Th là “*Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

[2] *Về nội dung vụ án:*

Xét yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn Ph. Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông Ph cho rằng có bán thức ăn nuôi tôm cho ông Th, thỏa thuận xong vụ nuôi tôm thì ông Th có nghĩa vụ trả tiền cho ông Ph. Sau đó hai bên đối chiếu nợ thì ông Th còn nợ lại ông Ph số tiền 299.535.000 đồng.

Hai bên thống nhất sau khi thu hoạch vụ nuôi tôm xong thì ông Th phải trả nợ đủ cho ông Ph nhưng sau khi ông Th thu hoạch mỗi vụ tôm xong, ông Ph đến đòi tiền ông Th không trả vì cho rằng ông nuôi tôm bị lỗ lại tiếp tục hẹn nên ông Ph không đồng ý.

Xét thấy, ông Th thừa nhận có mua thức ăn nuôi tôm của ông Ph hiện còn nợ lại số tiền là 299.535.000 đồng nên căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự xác định ông Th còn nợ ông Ph số tiền 299.535.000 đồng nên có nghĩa vụ trả cho ông Ph.

Về thời gian trả nợ: ông Ph yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Ông Th xin trả trong vòng năm năm, mỗi năm trả số tiền 60.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, ông Th đã vi phạm thời gian trả nợ, ông Th thỏa thuận sau khi thu hoạch vụ tôm xong sẽ trả tiền cho ông Ph nhưng vẫn chưa trả, nay lại xin trả dần như vậy sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi của ông Ph.

Từ những nhận định trên yêu cầu của ông Phạm Văn Ph có cơ sở nên được chấp nhận toàn bộ.

[3] *Về án phí:*

Hội đồng xét xử có giải thích cho ông Th về việc nộp đơn xin giảm án phí nhưng ông Võ Văn Th không nộp đơn xin giảm án phí nên ông Th phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn Ph được chấp nhận toàn bộ nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Không phải hoàn tạm ứng án phí cho ông Ph do ông là người cao tuổi nên được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự;  
- Căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn Ph .

Buộc ông Võ Văn Th có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Văn Ph số tiền mua thức ăn còn nợ là **299.535.000** đồng (*Hai trăm chín mươi chín triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

2/ Về án phí:

**Ông Võ Văn Th phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 14.977.000 đồng (*Mười bốn triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*).**

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*Trong trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TG;
- VKSND TXGC;
- C.C THADS TXGC;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU**

